TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày: 22/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Ánh Hương

Ông Nguyễn Xuân Ban

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương – là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên toà: Bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019 /QĐXXST –HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Vi Văn N, sinh năm: 1991 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái ; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Vi Thanh C và bà Hà Thị B; gia đình bị cáo có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1994; bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 22/12/2018; Có mặt.

- Người bị hại: ông Phi lip S, sinh năm 1946, đã chết

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

anh Phi lip Dương Minh T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông Giang N, sinh năm 1953

Địa chỉ: Thôn x Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng ; Có mặt.

Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, Có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Trần Văn P, sinh năm 1963

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

Ông Ngô Văn V, sinh năm 1956

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16h ngày 25/02/2013, Vi Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49N7 – 8116 chở phía sau là chị Nguyễn Thị Ngọc T lưu thông trên đường Quốc lộ xx theo hướng thị trấn Đ đi xã Đ. Khi đến cổng chợ Lâm Hà thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện Lâm Hà, N không quan sát hai bên đường mà điều khiển xe qua bên trái đường theo hướng di chuyển nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 49T4-2652 do ông Giang N điều khiển chở phía sau là ông Phi lip S đi cùng chiều phía sau. Do bất ngờ bị va chạm nên ông Phi lip S ngồi phía sau ngã xuống đường bị chấn thương, được mọi người đưa đi cấp cứu tại trung tâm y tế huyện Lâm Hà, sau đó được chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng nhưng trên đường đi cấp cứu thì ông S đã tử vong.

Sau khi gây tai nạn, Vi Văn N đã bỏ trốn và đến ngày 22/12/2018 thì đến công an huyện N, tỉnh Thanh Hóa đầu thú.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa, lòng đường rộng là 12m bằng phẳng, có vạch phân cách đứt đoạn, không có vật che khuất tầm nhìn. Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định điểm dụng giữa hai xe mô tô tại vị trí trục trước bánh xe mô tô biển kiểm soát 49N7- 8116, cách lề đường bên phải theo hướng thị trấn Đ đi Đ là 3,5m.

Tang vật thu giữ gồm: 01xe mô tô biển kiểm soát 49T4 – 2652 , 01 xe mô tô biển kiểm soát 49N7- 8116.

Kết quả khám nghiệm tử thi kết luận ông Phi lip S tử vong do giập não do tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-LH ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Vi Văn N về tội: " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vi Văn N về tội: " Vi phạm quy định

về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vi Văn N từ 36 đến 42 tháng tù. Ngoài ra, Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 40.000.000đồng và bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của phap luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn N đã khai nhận: Vào khoảng 16h ngày 25/02/2013 , bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49N7 – 8116 chở phía sau là chị Nguyễn Thị Ngọc T qua đường nhưng không quan sát tình trạng giao thông trên đường mà bất ngờ điều khiển xe qua bên trái đường theo hướng di chuyển nên đã gây ra tai nạn với xe mô tô kiểm soát 49T4-2652 do ông Giang N điều khiển chở phía sau là ông Phi lip S đi cùng chiều phía sau. Hậu quả làm ông S ngã xuống đường, bị chấn thương đầu và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo Vi Văn N không có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển xe tham gia giao thông trong lúc sang đường bị cáo không cẩn thận quan sát mà bất ngờ điều khiển xe qua bên trái đường theo hướng di chuyển nên đã gây ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 49T4-2652 do ông Giang N điều khiển chở phía sau là ông Phi lip S đi cùng chiều phía sau. Vi phạm của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến cái chết của ông Phi lip S, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Lỗi gây ra tai nạn chủ yếu thuộc về bị cáo.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đối với bị cáo N là có cơ sở. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã đến công an đầu thú; hơn nữa bị cáo là người dân tộc thiểu số trình độ nhận thức còn hạn chế, sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại do uống rượu say không làm chủ được bản thân nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại diểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 82.800.000đồng, tuy nhiên sau khi nghe bị cáo trình bày về hoàn cảnh gia đình cũng như nghe Hội đồng xét xử giải thích các quy định của pháp luật thì bị cáo đồng ý bồi thường số tiền là 40.000.000đồng và đại diện hợp pháp của người bị hại đồng ý. Đây là sự tự nguyện của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại nên cần ghi nhận.

[4]. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49T4-2652 do ông Giang N điều khiển xảy ra tai nạn có nguồn gốc do ông N mua của ông Trần Văn N, đã được cơ quan điều tra làm rõ trả lại cho chủ sỡ hữu là ông Giang N. Tại phiên tòa ông Giang N không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 49N7 – 8116 do bị cáo N điều khiển là xe của ông Nguyễn Quang T. Theo Ông T trình bày: nguồn gốc chiếc xe trên là do ông mua lại của ông Bành Xuân Đ là em vợ của ông vào năm 2011 với giá 5.000.000đồng nhưng không làm giấy tờ mua bán vì là chỗ anh em; ngày 25/02/2018 ông T để chiếc xe trên ở nhà và cắm chìa khóa ở xe nên N lấy đi ông không biết; việc N điều khiển xe đi gây tai nạn làm hư hỏng xe nhưng ông không yêu cầu N phải bồi thường, đồng thời ông T cũng không có yêu cầu nhận lại xe do xe đã cũ và hư hỏng. Xét thấy hiện nay cơ quan điều tra chưa xác định rõ nguồn gốc chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49N7 – 8116 nên cần tiếp tục giao cho cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tiếp tục tạm giữ chiếc xe nói trên và xử lý theo quy định của pháp luật.

Ông Giang N sau khi xảy ra tai nạn không bị thương tích gì và tại phiên tòa ông N không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo phải chịu 2.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Vi Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn N 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2018.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Buộc bị cáo Vi Văn N phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong (khi bản án đã có hiệu lực pháp luật), bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3.Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000[đ] *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/5/2019); để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy